

Bản án số 12/2022/HNGĐ-ST

Ngày 18-4-2023

V/v ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Hà Thị Mão

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 106/2022/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2022 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2023/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Đức M; nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh B; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H; nơi cư trú: Số 67A đường N, phường M, quận N, thành phố H; vắng mặt lần 2 không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 18/10/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Trần Đức M trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Bích H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục Việt Nam và có làm thủ

tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng vào ngày 25 tháng 9 năm 1996.

Sau khi kết hôn, vợ chồng hạnh phúc đến năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau về tính cách và quan điểm sống về làm ăn kinh tế. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Thực tế vợ chồng đã ly thân nhau từ lâu không liên quan đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Do chị Hằng theo đạo mặc dù xác định tình cảm vợ chồng không còn nhưng chị Hằng không được ký và có quan điểm về việc ly hôn tại Tòa án. Nay bản thân anh M xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với chị Hằng.

Về con chung: Anh Trần Đức M và chị Nguyễn Thị Bích H có 02 con chung là Trần Đức Tr, sinh ngày 25/01/1998 và Trần Duy Th, sinh ngày 06/8/2003. Hiện hai con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Trần Đức M và chị Nguyễn Thị Bích H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Bích H vắng mặt tại phiên tòa lần hai không có lý do.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ của gia đình và địa phương đều khẳng định mâu thuẫn vợ chồng của anh M và chị Hằng là trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc.

Tại phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu: Qua nghiên cứu hồ sơ thấy rằng việc thụ lý vụ án cũng như quá trình xây dựng lập hồ sơ và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với các đương sự: Phía nguyên đơn đã tuân thủ và thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: Xét mâu thuẫn của Anh Trần Đức M và chị Nguyễn Thị Bích H đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Trần Đức M được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bích H; về con chung: Anh Trần Đức M và chị Nguyễn Thị Bích H có 02 con chung là Trần Đức Tr, sinh ngày 25/01/1998 và Trần Duy Th, sinh ngày 06/8/2003 hiện hai con đã trưởng thành không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết; về tài sản chung: Anh Trần Đức M và chị Nguyễn Thị Bích H tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết. Về án phí: Anh Trần Đức M phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Tòa án nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Chị Nguyễn Thị Bích H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, anh Trần Đức M có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[2] Anh Trần Đức M và chị Nguyễn Thị Bích H lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nên quan hệ hôn nhân của anh M và chị Hằng là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Sau khi chung sống, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc luôn phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm kinh tế, lối sống. Thực tế vợ chồng đã ly thân nhau không liên quan đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Xét cuộc sống chung của anh M và chị Hằng không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận cho anh M được ly hôn với chị Hằng là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh M đối với chị Hằng.

+ Về con chung:

[4] Anh Trần Đức M và chị Nguyễn Thị Bích H có 02 con chung là Trần Đức Tr, sinh ngày 25/01/1998 và Trần Duy Th, sinh ngày 06/8/2003, hiện hai con đã trưởng thành. Anh M và chị Hằng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về tài sản chung:

[5] Anh Trần Đức M và chị Nguyễn Thị Bích H tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về án phí:

[6] Chị Nguyễn Thị Bích H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Đức M được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bích H.

2. Về con chung: Anh Trần Đức M và chị Nguyễn Thị Bích H có 02 con chung là Trần Đức Tr, sinh ngày 25/01/1998 và Trần Duy Th, sinh ngày 06/8/2003 hiện đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Anh Trần Đức M và chị Nguyễn Thị Bích H tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Trần Đức M phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Trần Đức M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải phòng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006751 ngày 14/11/2022. Anh Trần Đức M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Trần Đức M, bị đơn chị Nguyễn Thị Bích H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Đường sự;
- UBND phường M, quận N, thành phố H (đăng ký ngày 25/9/1996);
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Đường sự;
- UBND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (đăng ký ngày 06/01/1981);
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Đường sự;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Đường sự;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Hoài
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoài